

Bản án số: 365/2024/HS-ST

Ngày: 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Ông Nguyễn Gia Phúc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 362/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2024/QĐXX-HS ngày 06/11/2024, đối với bị cáo:

Mai Tuấn V, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Số A tổ C phường K, quận Đ, Hà Nội (số mới: 27b ngõ A phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Mai Tuấn G và bà: Phạm Thị Đ; Vợ: Lê Ngọc Á; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Bản án số 46/2011/HSST ngày 22/11/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (ra trại ngày 24/01/2014 và chưa thực hiện trách hiêm dân sự), Bản án số 171/2022/HSST ngày 21/9/2022 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ra trại ngày 14/4/2023); Nhân thân: Bản án số 212/2007/HSST ngày 15/6/2007 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra trại ngày 12/11/2008); D chỉ bản số 823 ngày 29/9/2024 do Công an quận Đ lập; Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2024 đến ngày 27/9/2024 được áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1992; Trú tại: số F ngõ E đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn C, sinh năm 1986; trú tại P T phường T, quận C, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Mai Tuấn V** bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 20/09/2024, Mai Tuấn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, mang biển kiểm soát 37N1-33.080 đi từ nhà tại địa chỉ số A tổ C phường K, quận Đ, Hà Nội đến nơi làm việc. Khi đi vào ngõ D đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội, V nhìn thấy chị Nguyễn Thị Kim A đang đi bộ ngược chiều với V, tay trái chị Kim A cầm chiếc điện thoại Iphone 11 màu vàng, có ốp bằng nhựa dẻo bên ngoài. Thấy vậy, V điều khiển xe máy tiến đến gần chị Kim A và bất ngờ dùng tay trái của mình giật lấy chiếc điện thoại của Kim A rồi tăng ga phóng xe bỏ chạy. Sau đó V cất giấu chiếc điện thoại vừa cướp giật được tại vườn hoa ngã tư P - T. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, V đến vườn hoa lấy chiếc điện thoại trên và bán cho một người không quen biết tại lối đi xe máy từ Trần Duy H rẽ Phạm H1 trước cửa siêu thị B, quận C, Hà Nội với giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Số tiền này V đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 20/9/2024, chị Nguyễn Thị Kim A đã trình báo sự việc trên lên Cơ quan Công an.

Ngày 21/9/2024, Mai Tuấn V đã đến Công an phường L, quận Đ, Hà Nội để xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ của Mai Tuấn V: 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 37N1-330.80, số khung 3917KY218441, Số máy JA39E1076883; 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu trắng; 01 chiếc quần bò màu đen xám; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen.

Kết luận định giá tài sản số 214/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản quận Đ kết luận như sau:

- “Chiếc điện thoại Iphone 11 màu vàng, bản 64Gb đã qua sử dụng, chưa thu hồi định giá 6.470.000 đồng (sau triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).”

Kết luận giám định số 7183/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận như sau:

- “Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, đeo biển kiểm soát 37N1-330.80: Số khung RLHJA3917KY218441, số máy JA39E-1076883 là số nguyên thủy.”

Đối với đối tượng mua chiếc điện thoại của Mai Tuấn V đã cướp giật, V không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, đeo biển kiểm soát 37N1-330.80, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Trần Văn C (chủ bãi trông xe tại địa chỉ số A phố T, phường T,

quận C, Hà Nội). Anh C thuê V làm nhân viên trông xe tại đây và cho V mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Anh C không biết V sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Do đó Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Văn C.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị can Mai Tuấn V chưa bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Kim A. Chị Kim A yêu cầu Mai Tuấn V phải bồi thường số tiền 6.470.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 356/CT-VKSĐĐ ngày 28/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố **Mai Tuấn V** về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Mai Tuấn V** về tội Cướp giật tài sản. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được coi là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng nêu; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án, kết luận định giá tài sản, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Mai Tuấn V là đối tượng có nhiều tiền án, trong đó có 02 tiền án chưa được xóa; Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 20/9/2024, tại khu vực ngõ D đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội, Mai Tuấn V đã

có hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, trị giá 6.470.000 đồng của chị Nguyễn Thị Kim A bằng thủ đoạn nguy hiểm, vừa đi xe máy vừa giật điện thoại, đe dọa đến sức khỏe của chị Kim A rồi nhanh chóng tẩu thoát. Vì vậy Mai Tuấn V phạm tội Cướp giật tài sản với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự, trị an địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo đã đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc điện thoại Mai Tuấn V chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Kim A nhưng không thu hồi được. Chị Kim A yêu cầu Mai Tuấn V phải bồi thường số tiền 6.470.000 đồng. Xét yêu cầu của chị Kim A phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, đeo biển kiểm soát 37N1-330.80, Cơ quan điều tra đã trả chủ sở hữu là anh Trần Văn C. Nay không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc áo sơ mi cộc tay; 01 chiếc quần bò; 01 chiếc mũ bảo hiểm là tư trang của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Mai Tuấn V** phạm tội "**Cướp giật tài sản**".

- **Căn cứ:** Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

- Xử phạt: Bị cáo **Mai Tuấn V 07** (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2024.

- Buộc bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại Iphone 11 cho chị Nguyễn Thị Kim A với số tiền 6.470.000 (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Về vật chứng: Trả Mai Tuấn V 01 chiếc áo sơ mi cộc tay; 01 chiếc quần bò; 01 chiếc mũ bảo hiểm (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 38 ngày 05/11/2024 giữa Công an quận Đ với Chi cục thi hành án quận Đống Đa phản ánh).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 323.500 đồng án phí dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THA quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Quản Văn Tiến